TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIO LINH** TỈNH QUẢNG TRỊ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2021/QĐST-HNGĐ	*Gio Linh, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1994;

Nơi ĐKHKTT: thôn 6, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

Hiện trú tại: thôn A, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đăng A, sinh năm 1987;

Trú tại: thôn A, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Đăng A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Đăng A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đăng T, sinh ngày 27/10/2019 cho anh Nguyễn Đăng A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Trần Thị Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thi hành từ tháng 01/2022

cho đến khi cháu Nguyễn Đăng T thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng được thực hiện theo định kỳ hàng tháng.

* Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Th thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị Trần Thị Th đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số CC/2021/0000057 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh; chị Trần Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đ- ơng sự;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND xã G (nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- L- u: HSVA.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Quỳnh Châu